

ĐỀ 7

A, KIỂM TRA ĐỌC:

- 1, Đọc thành tiếng: (6 điểm)** GV kiểm tra lòng vào các tiết ôn tập cuối học kì II
2, Đọc thầm (4 điểm)

CHIẾC LÁ

Chim sâu hỏi chiếc lá:

- Lá ơi, bạn hãy kể cuộc đời của bạn cho tôi nghe đi !
 - Bình thường lắm, chẳng có gì đáng kể đâu.
 - Tôi không tin. Bạn đừng có giấu. Nếu vậy, sao bông hoa kia lại có thể rất biết ơn bạn ?
 - Thật mà ! Cuộc đời tôi rất bình thường. Ngày nhỏ tôi là một búp non. Tôi lớn lên thành một chiếc lá và cứ là như thế cho mãi tới bây giờ.

Thật như thế sao ? Có khi nào bạn biến thành hoa, thành quả, thành một ngôi sao, thành vàng mặt trời đem lại niềm tin cho mọi người như trong các câu chuyện cổ tích mà bác Gió thường rì rầm kể suốt đêm ngày chưa?

- Chưa. Chưa một lần nào tôi biến thành một thứ gì khác cả. Suốt đời, tôi chỉ là một chiếc lá nhỏ nhoi bình thường.

- Thế thì chán thật ! Cuộc đời của bạn bình thường thật ! Bông hoa kia đã làm tôi thất vọng. Hoa ơi, bạn chỉ khéo bịa chuyện.

- Tôi không bịa tí nào đâu. Mỗi mải tôi kính trọng những chiếc lá bình thường như thế ! Chính nhờ có họ mới có chúng tôi: "Những hoa, những quả, những niềm vui mà bạn nói trên kia."

Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Vì sao bông hoa lai kính trong chiếc lá?

- A. Vì lá có thể biến thành quả, thành ngôi sao, thành mặt trời.
 - B. Vì nhờ có những chiếc lá mới có hoa, có quả, có những niềm vui.
 - C. Cả hai ý trên.

2. Những sự vật nào trong câu chuyên được nhân hóa ?

- A. Hoa, lá. B. Hoa, lá, chim sâu. C. Chim sâu, gió, hoa, lá.

3. Câu chuyên khuyên chúng ta điều gì?

- A. Phải biết yêu quý mọi người, mọi vật xung quanh.
B. Mọi người, mọi vật dù bình thường nhất đều có ích, đều có thể đem lại niềm vui. Ta cần phải biết quý trọng những người, những vật đó.
C. Mọi người, mọi vật đều có ích.

4. Trong các câu vắn sau, câu vắn nào dùng sai dấu câu?

- A. Mùa xuân đến muôn hoa đua sắc nở.
B. Cứ đến tết là bố mẹ lại mua áo mới cho em.
C. Nghỉ hè, chúng em được đi nghỉ mát.

B, Bài kiểm tra viết:

1. 1, Chính tả: (5 điểm) Nghe – viết : Người đi săn và con vượn

(Từ *Một hôm đến Người đi săn đứng im chờ kết quả...*) TV3, tập 2, trang 113.

- 2, Tập làm văn : Hãy viết một đoạn văn ngắn (Từ 7 - 10 câu) kể về một ngày lễ hội ở quê em.**

HOC360.NET - TÀI LIỆU HỌC TẬP MIỄN PHÍ

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN MÔN TIẾNG VIỆT CUỐI HỌC KỲ II LỚP 3

Năm học 2014 - 2015

Năm học 2014 - 2015

A. Đọc thầm và làm bài tập: 4 điểm

Câu 1 (1 đ)	Câu 2 (1 đ)	Câu 3 (1 đ)	Câu 4 (1 đ)
B	C	B	A

B. Kiểm tra viết

1. Chính tả (Nghe viết) 5 điểm.

- Bài viết không sai chính tả, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ (5 điểm)
 - Cứ sai 1 lỗi chính tả (phụ âm đầu, vần, dấu thanh) trừ 0,5 điểm
 - Chữ viết không rõ ràng, không đúng độ cao, khoảng cách, trình bày bẩn tùy mức độ có thể trừ toàn bài 1 điểm.

2. Tập làm văn 5 điểm.

- HS viết được 1 đoạn văn theo yêu cầu của đề bài. Câu văn dùng từ đúng, không sai ngữ pháp, chữ viết rõ ràng sạch sẽ được 5 điểm.
 - Tùy theo mức độ sai sót về ý, về diễn đạt và chữ viết, có thể cho các mức điểm (4,5; 4,0; 3,5; 3,0; 2,5; 2,0; 1,5; 1,0; 0,5)
 - HS viết sai chính tả từ 6 lỗi trở lên trừ toàn bài 0,5 điểm.
 - Chữ viết không đúng quy định trừ 0,5 điểm.